TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2024/DS-ST
Ngày 15-03-2024
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Như
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Phước
Ông Huỳnh Phước .

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cẩm Vân, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Đồ Ngọc Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 03 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 363/2023/TLST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2023 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2024/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị C, địa chỉ thường trú: Số E đường T, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Lê Minh Đ, địa chỉ: Số D đường Y, Khóm B, Phường F, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; (Văn bản ủy quyền ngày 21 tháng 02 năm 2024 - có mặt)

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Hữu P và bà Nguyễn Thị Diễm M; Địa chỉ: số D V đường Y, Khóm B, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12/9/2023 của nguyên đơn và lời trình bày của người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

Bà Lê Thị C cho ông Nguyễn Hữu P và bà Nguyễn Thị Diễm M vay 04 lần, với số tiền: 100.000.000 đồng từ ngày 05 tháng 12năm 2022 đến ngày 18/12/2022, ông Nguyễn Hữu P và bà Nguyễn Thị Diễm M cam kết trả nợ đầy đủ. Nhưng ông Nguyễn Hữu P và bà Nguyễn Thị Diễm M chưa thực hiện cho

đến nay. Nên bà Lê Thị C yêu cầu ông Nguyễn Hữu P và bà Nguyễn Thị Diễm M phải trả cho bà C số tiền là: 100.000.000 đồng

Kèm theo đơn khởi kiện, nguyên đơn đã nộp tờ biên nhận họ tên và chữ ký người mượn Nguyễn Hữu P, Nguyễn Thị Diễm M;

Đối với bị đơn ông Nguyễn Hữu P, bà Nguyễn Thị Diễm M từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử sơ thẩm Tòa án cấp tống đạt hợp lệ văn bản tố tụng nhưng không ghi nhận được ý kiến.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng phát biểu: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và đề nghị Tòa án nhận chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự: Ông Nguyễn Hữu P và bà Nguyễn Thị Diễm M không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu mà bà Lê Thị C đã trình bày và giao nộp cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Lê Thị C yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Hữu P và bà Nguyễn Thị Diễm M trả nợ gốc kèm theo tờ biên nhận; Ông Nguyễn Hữu P và bà Nguyễn Thị Diễm M cư trú tại số D V đường Y, Khóm B, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì quan hệ tranh chấp là Tranh chấp hợp đồng vay tài sản, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

[2] Đối với ông Nguyễn Hữu P và bà Nguyễn Thị Diễm M quá trình tố tụng Tòa án tiến hành cấp tống đạt văn bản tố tụng đối với ông Nguyễn Hữu P và bà Nguyễn Thị Diễm M theo địa chỉ mà nguyên đơn cung cấp, xác định: Ông Nguyễn Hữu P và bà Nguyễn Thị Diễm M đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt đối với Ông Nguyễn Hữu P và bà Nguyễn Thị Diễm M.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị C: Bà C khởi kiện ông Nguyễn Hữu P và bà Nguyễn Thị Diễm M trả số tiền nợ gốc 100.000.000 đồng, cung cấp biên nhận có chữ ký và chữ viết tên "Nguyễn Hữu P -Nguyễn Thị Diễm M" là chứng cứ theo quy định khoản 1 Điều 95 Bộ luật Tố tụng dân sự và bị đơn không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, nguyên đơn cung cấp thì nguyên đơn không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2

Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự, đủ cơ sở Hội đồng xét xử xác định: Ông Nguyễn Hữu P và bà Nguyễn Thị Diễm M có vay tiền của bà Lê Thị C với số tiền 100.000.000 đồng, Nguyễn Hữu P -Nguyễn Thị Diễm M cam kết trả đủ số tiền vay. Tuy nhiên, Nguyễn Hữu P -Nguyễn Thị Diễm M vẫn chưa trả đủ tiền như cam kết đã vi phạm sự thỏa thuận giữa các bên theo quy định tại Điều 463; khoản 1 Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015 về hợp đồng vay tài sản, nghĩa vụ trả nợ của bên vay phải trả đủ tiền khi đến hạn. Do đó, yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị C đối với phần nợ gốc là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên ông Nguyễn Hữu P và bà Nguyễn Thị Diễm M là bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26, Điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều 39, Khoản 2 Điều 92, Khoản 1 Điều 95, Điểm a, b Khoản 2 Điều 227, Khoản 1, 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463, khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị C:

Buộc ông Nguyễn Hữu P và bà Nguyễn Thị Diễm M có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị C số tiền còn nợ là 100.000.000 đồng *(Một trăm triệu đồng)*

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2/. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Lê Thị C không phải chịu, khi nộp đơn khởi kiện bà Lê Thị C đã có đơn miễn nộp tạm ứng án phí.

Ông Nguyễn Hữu P và bà Nguyễn Thị Diễm M phải chịu là 5.000.000 đồng *(Năm triệu đồng)*

3/. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung), thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung).

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Sóc Trăng;
- Chi cục THADS TP. Sóc Trăng;
- TAND T. Sóc Trăng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Võ Văn Như